



Yí wén
彝文

noun · Yi script (writing system)

Example Sentence

tā zài xué xí yí wén zhè shì yì zhǒng gǔ lǎo de wén zì
他在学习彝文，这是一种古老的文字。

He is learning Yi script, which is an ancient writing system.

Trace each character, then write the word on your own.

彝	彝	彝	彝	彝	彝	彝	彝	彝	彝	彝
彝	彝	彝	彝	彝	彝	彝	彝	彝	彝	

文	文	文	文	文	文	文				
